

Bản án số: 88/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24-10-2018.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Bạ
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1090/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc Ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/10/2018 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Phùng Thị Kim C, sinh năm 1960; thường trú: Số 11 đường quốc lộ 1A, tổ 6, khu phố 1, phường HBP, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Ông Trương Khắc H, sinh năm 1958; thường trú: 24C tổ 8 khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 36/3 khu phố T, phường VP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/01/2018, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phùng Thị Kim C trình bày:

Bà Phùng Thị Kim C và ông Trương Khắc H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HBP, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/10/2009, giấy chứng nhận kết hôn số 147, quyển số 01/2009, có tổ chức đám cưới, được sự đồng ý của gia đình hai bên. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông H sống không có trách nhiệm với gia đình, bản thân bà phải lo gánh vác chuyện kinh tế, ông H thường xuyên uống rượu bia, bỏ nhà đi chung sống với người phụ nữ khác, mỗi lần về nhà đều gây chuyện. Bà và ông H đã ly thân từ năm 2011 đến nay, mạnh ai nấy sống, không

còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay bà Phùng Thị Kim C xác định tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên bà C khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Trương Khắc H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Thanh P, sinh ngày 24/4/1994. Hiện nay con chung đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung; quyền và nghĩa vụ về tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/10/2018 bị đơn ông Trương Khắc H trình bày: Thống nhất lời trình bày của bà C về thời gian kết hôn và quá trình chung sống. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng lối sống, tính cách, chung sống không hạnh phúc nên vợ chồng ly thân khoảng 07 năm nay, mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Nay bà C nộp đơn ly hôn thì ông Hòa đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Thanh P, sinh ngày 24/4/1994. Hiện nay con chung đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung; quyền và nghĩa vụ về tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng, bị đơn có yêu cầu tòa án giải quyết vắng mặt. Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn, về con chung đã trưởng thành, về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ về tài sản thì không yêu cầu tòa án giải quyết. Bị đơn không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, đề nghị tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Xét thấy nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và đã có thời gian ly thân nên yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Trương Khắc H có cư trú tại địa chỉ 36/3 khu phố T, phường VP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 36; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[2] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Phùng Thị Kim C khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Trương Khắc H, như vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án này là ly hôn.

[3] Về tố tụng: Bị đơn ông Trương Khắc H có yêu cầu tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Hòa.

[4] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị Kim C và ông Trương Khắc H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HBP, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/10/2009, giấy chứng nhận kết hôn số 147, quyền số 01/2009, như vậy hôn nhân của bà C và ông H là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa bà Phùng Thị Kim C vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông Trương Khắc H, ông H có đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa người vợ và người chồng chỉ tồn tại bền vững dựa trên tình cảm thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và khi có những bất đồng trong quan hệ vợ chồng thì người vợ và người chồng phải cùng nhau tích cực hàn gắn, xóa bỏ những mâu thuẫn, duy trì tình cảm tốt đẹp của vợ chồng. Nhưng quan hệ hôn nhân giữa bà C và ông H không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, bà C và ông H đều xác định vợ chồng đã ly thân từ được 07 năm nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau, bà C xác định không còn tình cảm với ông H, ông H có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phùng Thị Kim C.

Về con chung: Bà C và ông H có 01 con chung tên Trương Thanh P, sinh ngày 24/4/1994. Hiện nay con chung đã trên 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ về tài sản: Bà Phùng Thị Kim C không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phùng Thị Kim C phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 36, 39, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phùng Thị Kim C về việc ly hôn với bị đơn ông Trương Khắc H.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị Kim C được ly hôn với ông Trương Khắc H.

- Về con chung: Đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung; quyền và nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không tranh chấp nên không giải quyết.

2. Về án phí: Bà Phùng Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0038208 ngày 26/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- UBND phường HBP, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm